



VNU Journal of Science: Legal Studies

Journal homepage: <https://js.vnu.edu.vn/LS>



Original Article

## Vietnamese Law on Human Security for Prisoners in the Context of International Integration and Recommendations

Mai Van Thang<sup>1,\*</sup>, Nguyen Duc Hoa<sup>2</sup>

<sup>1</sup>*VNU University of Law, 144 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam*

<sup>2</sup>*People's Police Academy, Co Nhue 2, Bac Tu Liem, Hanoi, Vietnam*

Received 12 February 2023

Revised 04 May 2023; Accepted 20 June 2023

**Abstract:** This article identifies the characteristics of Vietnamese law on human security for prisoners, and clarifies achievements as well as challenges of this legal field in the context of international integration. Based on these analyses, the authors propose some suggestions and recommendations for the improvement of this legal field to meet the requirements of ensuring human security for prisoners in Vietnam in the new context.

**Keywords:** Laws and regulations, human security, prisoner, Vietnam, international integration.

\* Corresponding author.

E-mail address: [thangmv@vnu.edu.vn](mailto:thangmv@vnu.edu.vn)

<https://doi.org/10.25073/2588-1167/vnuls.4526>

# Pháp luật Việt Nam về an ninh con người của phạm nhân trong bối cảnh hội nhập quốc tế và một số khuyến nghị hoàn thiện

Mai Văn Thắng<sup>1,\*</sup>, Nguyễn Đức Hòa<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

<sup>2</sup>Học viện Cảnh sát nhân dân, Phường Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 12 tháng 2 năm 2023

Chỉnh sửa ngày 4 tháng 5 năm 2023; Chấp nhận đăng ngày 20 tháng 6 năm 2023

**Tóm tắt:** Bài viết nhận diện các đặc điểm của lĩnh vực pháp luật về an ninh con người của phạm nhân, và làm rõ những thành tựu, thách thức của lĩnh vực pháp luật này trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Trên cơ sở đó, các tác giả đề xuất một số giải pháp, khuyến nghị nhằm góp phần hoàn thiện lĩnh vực pháp luật này đáp ứng yêu cầu bảo đảm an ninh con người của phạm nhân ở Việt Nam trong bối cảnh mới.

**Từ khóa:** Pháp luật, an ninh con người, phạm nhân, Việt Nam, hội nhập quốc tế.

## 1. Nhận diện đặc điểm pháp luật về an ninh con người của phạm nhân

Sau khi “Chiến tranh Lạnh” kết thúc, đời sống chính trị và quan hệ quốc tế có nhiều thay đổi, các vấn đề chủ nghĩa dân tộc, tôn giáo cực đoan, chủ nghĩa khủng bố, ly khai,... nổi lên, cùng với mặt trái của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ và toàn cầu hóa đã tác động trực tiếp tới sự an toàn của con người ở tất cả các quốc gia trên thế giới [1]. Trong bối cảnh đó, lý thuyết về “an ninh lấy con người làm trung tâm”, hay an ninh con người đã được quan tâm nghiên cứu và phát triển [2].

Đã có nhiều định nghĩa về an ninh con người (ANCN) [3], nhưng, phổ biến và nhận được nhiều sự đồng thuận hơn cả là quan điểm của UNDP. Theo đó, ANCN là “sự an toàn của con người trước các mối đe dọa kinh niên như nghèo đói, bệnh tật, đàn áp và những sự cố bất ngờ, gây

tôn thương trong cuộc sống hàng ngày, dù ở trong nhà, ở nơi làm việc hay trong cộng đồng” [4]. Các thành tố của ANCN gồm: i) An ninh kinh tế, ii) An ninh lương thực, iii) An ninh sức khỏe, iv) An ninh môi trường, v) An ninh cá nhân, vi) An ninh cộng đồng; vii) An ninh chính trị. Các yếu tố này nằm trong một thể thống nhất không tách rời.

Phạm nhân là những người đang chấp hành án phạt tù trong trại giam, cơ sở giam giữ khác (gọi tắt là trại giam). Họ là những người đã từng phạm tội, xâm phạm vào các quan hệ xã hội được luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng tới trật tự, an toàn xã hội và phải chịu sự quản lý, giam giữ, giáo dục cải tạo để trở thành người có ích cho xã hội. Nhưng với tư cách là con người, họ cần được bảo đảm về ANCN. Nội dung của ANCN của phạm nhân hàm chứa việc phạm nhân được bảo đảm an toàn trong quá trình chấp hành án phạt tù tại

\* Tác giả liên hệ.

Địa chỉ email: thangmv@vnu.edu.vn

<https://doi.org/10.25073/2588-1167/vnuls.4526>

trại giam và tạo điều kiện cho họ tái hòa nhập xã hội sau khi mãn hạn tù. ANCN của phạm nhân bao gồm bảy yếu tố cấu thành như khái niệm ANCN tương ứng với chủ thể phạm nhân. Tuy vậy, mức độ cần quan tâm của các khía cạnh này đối với phạm nhân có những điểm đặc thù.

Mục đích của hoạt động thi hành án phạt tù có hai khía cạnh chủ yếu, *thứ nhất*, nhằm trừng phạt đối với người đã thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời qua đó răn đe, giáo dục chung; *thứ hai*, nhằm giáo dục người phạm tội trở thành người lương thiện, có ý thức tôn trọng pháp luật và quy tắc cộng đồng, xây dựng thói quen lao động, giúp người phạm tội sớm được trở về với gia đình và tái hòa nhập xã hội. Do đó, pháp luật về ANCN của phạm nhân cũng phải thỏa mãn hai khía cạnh là vừa nhằm trừng trị người đã thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời vừa hướng tới việc giáo dục cải tạo, tái hòa nhập xã hội cho phạm nhân sau khi mãn hạn tù.

Vì vậy, pháp luật về ANCN của phạm nhân được hiểu là *tổng thể các nguyên tắc và quy phạm pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong hoạt động thi hành án phạt tù nhằm bảo đảm an toàn về tính mạng, thân thể, nhân phẩm, danh dự, bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho phạm nhân trong quá trình chấp hành án phạt tù tại trại giam, đồng thời tạo điều kiện cho họ tái hòa nhập xã hội sau khi mãn hạn tù.*

Pháp luật về ANCN của phạm nhân có các đặc điểm sau đây:

*Một là*, pháp luật về ANCN của phạm nhân liên quan đến nhiều chế định của nhiều ngành luật khác nhau. ANCN của phạm nhân được ghi nhận trong các văn bản pháp luật tạo thành hệ thống các quy phạm pháp luật phản ánh nội dung và cũng là cơ chế pháp lý bảo đảm ANCN của phạm nhân trong quá trình chấp hành án phạt tù.

*Hai là*, pháp luật về ANCN của phạm nhân chịu sự quy định bởi yêu cầu của công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, đồng thời chịu sự quy định rất lớn bởi điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

*Ba là*, pháp luật về ANCN của phạm nhân liên quan đến chủ thể “đặc biệt” trong xã hội, đó là nhóm người yếu thế, bị hạn chế về quyền con người, bị xã hội kỳ thị, xa lánh. Pháp luật về ANCN của phạm nhân quy định trách nhiệm của nhà nước trong việc bảo đảm ANCN cho nhóm đối tượng này.

*Bốn là*, pháp luật về ANCN của phạm nhân có mối liên quan rất mật thiết với quyền con người. Nhiều quy định trong pháp luật quốc tế và pháp luật quốc gia về ANCN của phạm nhân có nguồn từ các văn kiện pháp lý quốc tế và quốc gia về quyền con người.

*Năm là*, pháp luật về ANCN của phạm nhân chịu sự tác động bởi các quy định của pháp luật quốc tế trong lĩnh vực này. Điều đó đòi hỏi mỗi quốc gia phải nội luật hóa các quy định trong các điều ước quốc tế có liên quan trong thực thi các biện pháp bảo đảm ANCN cho phạm nhân theo các chuẩn mực tối thiểu được quy định trong các văn bản pháp luật quốc tế.

## **2. Một số thành tựu và vấn đề đặt ra của pháp luật về an ninh con người của phạm nhân ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế**

### *2.1. Một số thành tựu*

ANCN của phạm nhân bao gồm bảy khía cạnh như đã đề cập. Tuy nhiên, môi trường trại giam luôn tiềm ẩn những nguy cơ gây mất ANCN của phạm nhân, do đó, những khía cạnh cần được quan tâm hơn là an ninh cá nhân, an ninh cộng đồng và an ninh chính trị. Đồng thời, phạm nhân là đối tượng đang chấp hành án phạt tù tại trại giam và vì vậy, các quy định về ANCN của phạm nhân được đề cập chủ yếu ở các văn bản quy phạm pháp luật về thi hành án hình sự mà tập trung nhất là Luật Thi hành án hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Nhìn một cách tổng quát thấy rằng, khi Luật Thi hành án hình sự năm 2019 được ban hành thay thế Luật thi hành án hình sự năm 2010, pháp luật về ANCN của phạm nhân ở Việt Nam đã có những tiến bộ đáng kể, các quy định là khá toàn diện và đầy đủ, ngày càng thống nhất, đồng bộ

hơn với pháp luật chuyên ngành, cơ bản phù hợp với trình độ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đối tượng thi hành án phạt tù, nhiều nội dung ngày càng tương thích hơn với pháp luật quốc tế. Điều này được thể hiện cụ thể trên các khía cạnh sau đây:

i) Các quy định về an ninh cá nhân của phạm nhân ngày càng toàn diện và đầy đủ hơn, cơ bản đáp ứng yêu cầu bảo đảm an ninh cá nhân cho phạm nhân. Trong đó: quy định về nghiêm cấm hành vi xâm phạm, đe dọa xâm phạm tính mạng, thân thể, sức khỏe của phạm nhân ngày càng đồng bộ với pháp luật chuyên ngành và tương thích với pháp luật quốc tế. Chẳng hạn, Luật Thi hành án hình sự năm 2010 chưa có quy định về nghiêm cấm hành vi xâm phạm, đe dọa xâm phạm tính mạng, thân thể, sức khỏe của phạm nhân. Ngày 07/11/2013, Việt Nam đã ký kết Công ước của Liên hợp quốc về chống tra tấn và sử dụng các hình thức trừng phạt hay đối xử tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ thấp nhân phẩm. Luật thi hành án hình sự năm 2019 đã bổ sung quy định về nghiêm cấm hành vi tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục người chấp hành án (khoản 8 Điều 10), đảm bảo đồng bộ với các quy định của Hiến pháp năm 2013 và tương thích với pháp luật quốc tế về chống tra tấn. Quy định về phân loại phạm nhân trong việc sắp xếp chỗ ở theo mức án, tính chất tội phạm, nhân thân phạm nhân và quản lý phạm nhân theo loại ngay từ khi nhập trại và trong quá trình chấp hành án phạt tù ngày càng đồng bộ và đầy đủ hơn. Đồng thời, nếu như Luật Thi hành án hình sự năm 2010 chưa quy định về việc giam giữ riêng đối với phạm nhân là người đồng tính, người chuyển đổi giới tính, người chưa xác định rõ giới tính thì Luật Thi hành án hình sự năm 2019 đã bổ sung quy định về vấn đề này (khoản 3 Điều 30). Hiện cũng đã có các quy định về quản lý đặc biệt những phạm nhân không chịu cải tạo, vi phạm Nội quy trại giam và về việc khám xét người, nơi ở của phạm nhân và kiểm tra đồ vật được gửi cho phạm nhân, kiểm soát việc thân nhân phạm nhân thăm gặp phạm nhân;

ii) Các quy định về an ninh cộng đồng của phạm nhân ngày càng đầy đủ, đồng bộ và toàn

diện hơn, cơ bản đáp ứng yêu cầu về việc xây dựng, củng cố và tăng cường các mối quan hệ của cộng đồng phạm nhân trong trại giam, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho công tác giáo dục cải tạo phạm nhân, cụ thể là: quy định về tổ chức các hoạt động thể thao, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ cho phạm nhân ngày càng đầy đủ, toàn diện hơn. Luật Thi hành án hình sự năm 2019 đã quy định, phạm nhân được hoạt động thể dục, thể thao, sinh hoạt văn hoá, văn nghệ, đọc sách, báo, nghe đài, xem truyền hình phù hợp với điều kiện của nơi chấp hành án (khoản 1 Điều 50). Đồng thời, nếu như Nghị định số 117/2011/NĐ-CP [5] không quy định về trách nhiệm của chính quyền địa phương và cơ quan văn hóa địa phương nơi trại giam đóng trong việc phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho phạm nhân thì Nghị định số 133/2020/NĐ-CP đã quy định cụ thể về vấn đề này (Điều 24, Điều 25) [6]. Đáng chú ý, trong khi Luật thi hành án hình sự năm 2010 chưa có quy định về việc phạm nhân được sử dụng kinh sách, bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo, Luật Thi hành án hình sự năm 2019 đã bổ sung quy định mới về sử dụng kinh sách, bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo của phạm nhân (khoản 3 Điều 50);

iii) Các quy định về an ninh chính trị trong trại giam ngày càng đầy đủ và phù hợp hơn với thực tiễn, cơ bản tương thích với pháp luật quốc tế, thể hiện: Quy định về dân chủ trong trại giam được thể hiện rõ nét và cụ thể; quy định về khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo của phạm nhân ngày càng đầy đủ, đồng bộ hơn và cơ bản tương thích với pháp luật quốc tế. Luật Thi hành án hình sự năm 2010 không quy định cụ thể về trách nhiệm của trại giam trong việc phổ biến quyền khiếu nại, tố cáo khi tiếp nhận người chấp hành án phạt tù. Luật Thi hành án hình sự năm 2019 đã quy định trách nhiệm của trại giam khi tiếp nhận người chấp hành án phạt tù là phải giải thích quyền, nghĩa vụ cho họ, trong đó có khiếu nại, tố cáo (điểm đ khoản 1 Điều 28);

Quy định về kiểm tra, thanh tra, giám sát đối với công tác quản lý, giam giữ, giáo dục cải tạo phạm nhân, bảo đảm an ninh con người của phạm nhân ngày càng đầy đủ và đồng bộ hơn với pháp luật chuyên ngành. Luật Thi hành án hình

sự năm 2010 không quy định về việc giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội đối với thi hành án hình sự. Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015 quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện giám sát và phản biện xã hội (Điều 3), các tổ chức thành viên của Mặt trận giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của cơ quan nhà nước, tổ chức, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức, viên chức. Luật thi hành án hình sự năm 2019 đã bổ sung quy định các thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có quyền giám sát việc thi hành án hình sự theo quy định của pháp luật (Điều 6);

iv) Các quy định về an ninh kinh tế cho phạm nhân trong quá trình chấp hành án và khi chấp hành xong hình phạt tù là tương đối toàn diện, đầy đủ hơn, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa các nội dung được quy định trong văn bản luật và các văn bản dưới luật, ngày càng phù hợp hơn với thực tế và cơ bản tương thích với pháp luật quốc tế. Biểu hiện cụ thể là trong một thời gian dài không có quy định về việc trả công cho phạm nhân tham gia lao động sản xuất. Trong khi đó, các văn bản pháp luật quốc tế đều có quy định về vấn đề này, chẳng hạn như Các quy tắc tiêu chuẩn tối thiểu về đối xử với tù nhân năm 1955 quy định, phải có một chế độ trả công thỏa đáng đối với công việc của phạm nhân (Điều 76a) [7] hoặc tại Những nguyên tắc cơ bản trong việc đối xử với tù nhân năm 1990 quy định, phải tạo điều kiện để phạm nhân có thể thực hiện các công việc hữu ích và có thu nhập, nhằm giúp họ dễ dàng tái hòa nhập vào thị trường lao động của đất nước, đồng thời cho phép họ góp phần hỗ trợ tài chính cho bản thân và gia đình (Nguyên tắc 8) [8]. Khắc phục bất cập trên, Luật Thi hành án hình sự năm 2019 đã có quy định về việc chi trả một phần công lao động cho phạm nhân trực tiếp tham gia lao động sản xuất (khoản 1 Điều 34);

Quy định về việc cầm giữ tài sản và các giao dịch dân sự có liên quan đến yếu tố kinh tế của phạm nhân ngày càng đầy đủ và được khẳng định hơn. Theo quy định của Luật Thi hành án hình sự năm 2010, khi nhập trại trong trường hợp phạm nhân có tư trang chưa dùng đến, có tiền mặt nếu không gửi cho thân nhân hoặc cho người đại diện hợp pháp thì phải gửi trại giam quản lý

(điểm a khoản 2 Điều 26). Luật Thi hành án hình sự năm 2019 đã bổ sung giấy tờ có giá, các loại thẻ thanh toán bằng hình thức điện tử, vàng, bạc, đá quý, kim loại quý của phạm nhân cũng phải gửi tại trại giam quản lý hoặc gửi cho thân nhân hoặc người đại diện. Đáng chú ý, Luật Thi hành án hình sự năm 2019 đã bổ sung quy định phạm nhân được tự mình hoặc thông qua người đại diện để thực hiện giao dịch dân sự theo quy định của pháp luật (điểm e và điểm h khoản 1 Điều 27), coi đây là một phần quyền của phạm nhân, khẳng định trách nhiệm của Nhà nước trong việc bảo đảm thực hiện quyền này cho phạm nhân.

v) Các quy định về an ninh sức khỏe của phạm nhân khá toàn diện và đầy đủ, ngày càng cụ thể hơn, đồng bộ với pháp luật chuyên ngành. Trong đó:

Quy định về chế độ ăn của phạm nhân ngày càng được mở rộng, rõ ràng hơn, mang tính nhân văn, tiến bộ và thể hiện chính sách quan tâm tới con người của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Theo quy định của Luật Thi hành án hình sự năm 2010 (khoản 1 Điều 42), phạm nhân được bảo đảm tiêu chuẩn định lượng về gạo, rau xanh, thịt, cá, đường, muối, nước mắm, bột ngọt, chất đốt. Đối với phạm nhân lao động nặng nhọc, độc hại thì định lượng ăn được tăng thêm. So với quy định về chế độ ăn của phạm nhân trong Luật Thi hành án hình sự năm 2010, Luật thi hành án hình sự năm 2019 đã bổ sung quy định về việc bảo đảm chế độ ăn thành một phần quyền của phạm nhân (điểm b khoản 1 Điều 27) và coi đây là một quy định có tính nguyên tắc buộc Nhà nước, cơ quan nhà nước phải có trách nhiệm bảo đảm.

Quy định về việc tập thể dục và các hoạt động thể chất cho phạm nhân ngày càng được chú trọng hơn. Theo khoản 1 Điều 44 Luật Thi hành án hình sự năm 2010, phạm nhân được hoạt động thể dục, thể thao phù hợp với điều kiện của nơi chấp hành án. Luật Thi hành án hình sự năm 2019 đã chế định nội dung trên thành một phần quyền của phạm nhân khi quy định phạm nhân được tham gia hoạt động thể dục, thể thao (điểm c khoản 1 Điều 27).

Quy định về phòng bệnh, chữa bệnh và chăm sóc y tế cho phạm nhân ngày càng đầy đủ, phù

hợp hơn với thực tế, đồng bộ với pháp luật chuyên ngành và tương thích với pháp luật quốc tế, thể hiện rõ sự ưu việt và nhân văn. So với Luật Thi hành án hình sự năm 2010, Luật Thi hành án hình sự năm 2019 đã chế định việc chăm sóc y tế thành quyền của phạm nhân khi quy định, phạm nhân được bảo đảm chế độ chăm sóc y tế theo quy định (điểm b khoản 1 Điều 27), đồng thời có nhiều nội dung cụ thể quy định về việc chăm sóc y tế cho phạm nhân. Ngoài ra, nghiên cứu các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan tới an ninh con người của phạm nhân cũng cho thấy, quy định về điều kiện vệ sinh phòng ở và vệ sinh cá nhân cơ bản đáp ứng được nhu cầu vệ sinh cá nhân của phạm nhân; quy định về chỗ ngủ và các vật dụng cần thiết đáp ứng nhu cầu ngủ, nghỉ ngơi và trang phục cá nhân của phạm nhân cơ bản phù hợp với thực tế; quy định về bảo đảm sức khỏe cho phạm nhân trong quá trình lao động ngày càng thống nhất, đồng bộ và đầy đủ hơn.

vi) Các quy định về môi trường trong trại giam.

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thi hành án hình sự, Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 36/2011/TT-BCA [9], trong đó quy định phạm nhân phải giữ gìn vệ sinh chỗ ở và nơi công cộng (Điều 4); cấm phạm nhân hút thuốc lá, thuốc Lào trong buồng giam, bệnh xá, buồng kỷ luật, thư viện, phòng đọc sách, nơi học tập, sinh hoạt tập thể, nhà, xưởng lao động, học nghề, nơi có thể gây cháy, nổ hoặc những nơi có treo biển “cấm lửa”, “cấm hút thuốc” (Điều 14). Thông tư số 17/2020/TT-BCA bổ sung quy định về việc nghiêm cấm phạm nhân vứt rác bừa bãi hoặc có hành vi gây mất vệ sinh công cộng trong cơ sở giam giữ phạm nhân (điểm đ khoản 2 Điều 1) [10]. Điều này là cần thiết để đảm bảo môi trường trại giam sạch sẽ.

## 2.2. Một số vấn đề đặt ra

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, pháp luật về ANCN của phạm nhân ở Việt Nam hiện nay vẫn còn những vấn đề chủ yếu sau đây.

*Thứ nhất*, chưa có đầy đủ các quy định về ANCN của phạm nhân trên các khía cạnh, nhóm phạm nhân đặc thù và trách nhiệm của các chủ

thể trong bảo đảm ANCN của phạm nhân, cụ thể như sau:

i) Thiếu một số quy định xác lập các nguyên tắc của pháp luật về ANCN của phạm nhân. Luật Thi hành án hình sự năm 2019 và trước đó là Luật Thi hành án hình sự năm 2010 đã quy định các nguyên tắc trong thi hành án hình sự. Tuy nhiên, nguyên tắc dân chủ trong thi hành án hình sự lại chưa được đề cập. Theo yêu cầu của pháp luật quốc tế, công bằng và bình đẳng phải được coi là những nguyên tắc cơ bản trong việc đối xử với phạm nhân. Không phải ngẫu nhiên mà cụm từ “không được phân biệt đối xử về chủng tộc, màu da, giới tính, ngôn ngữ, tôn giáo, quan điểm chính trị hoặc quan điểm khác, nguồn gốc dân tộc hoặc xã hội, tài sản, thành phần xuất thân hoặc địa vị khác” lại xuất hiện và được nhấn mạnh trong nhiều văn kiện quốc tế quan trọng về đối xử với phạm nhân (Điều 6a Các quy tắc tiêu chuẩn tối thiểu về đối xử với tù nhân năm 1955 [7]; Điều 2 Những nguyên tắc cơ bản trong việc đối xử với tù nhân năm 1990 [8],...). Tuy nhiên, các nguyên tắc này cũng chưa được đề cập trong Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Ngoài ra, vào ngày 18/12/1982, Việt Nam đã phê chuẩn Công ước về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử chống lại phụ nữ năm 1979. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 yêu cầu bảo đảm lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong văn bản quy phạm pháp luật (khoản 4 Điều 5). Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam năm 2015 cũng đã quy định về nguyên tắc bảo đảm bình đẳng giới, quyền, lợi ích chính đáng của phụ nữ, trẻ em trong thi hành tạm giữ, tạm giam. Luật Thi hành án hình sự hiện hành chưa đề cập về vấn đề này trong các nguyên tắc thi hành án hình sự;

ii) Còn thiếu vắng khá nhiều quy định đảm bảo an ninh cá nhân của phạm nhân, như: Chưa có quy định về quản lý phạm nhân trong tình trạng khẩn cấp; hiện không có quy định về quy mô giam giữ phạm nhân của trại giam; chưa có quy định về kiểm soát an ninh đối với thân nhân phạm nhân khi thăm gặp phạm nhân và quy định về chủ thể khám xét đối với phạm nhân là người chuyển đổi giới tính, người chưa xác định rõ giới tính. Ngoài ra, rất cần có quy định về nghiêm cấm thực hiện các thí nghiệm y học có thể gây

nguy hại cho sức khỏe của phạm nhân. Về vấn đề này, pháp luật quốc tế đã quy định rõ, không người bị giam hay bị cầm tù nào phải chịu bất kỳ một cuộc thí nghiệm y tế hay khoa học nào có thể gây nguy hại cho sức khỏe của mình, dù cho người đó đồng ý (Điều 22 Tập hợp các nguyên tắc về bảo vệ tất cả những người bị giam cầm hay bị cầm tù dưới bất kỳ hình thức nào năm 1988) [11]. Đây là điều còn khuyết thiếu trong pháp luật Việt Nam hiện hành;

iii) Quy định về kiểm soát thực thi quyền lực nhà nước trong quản lý, giam giữ phạm nhân vẫn còn khoảng trống. Luật Thi hành án hình sự năm 2019 không có quy định về việc trại giam phải tiến hành tự kiểm tra công tác thi hành án phạt tù cũng như không có quy định về việc đối với phạm nhân là người dân tộc thiểu số hoặc phạm nhân là người nước ngoài không biết tiếng Việt khi thực hiện việc khiếu nại, tố cáo phải có phiên dịch (trong trường hợp cán bộ trại giam không đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ và tiếng dân tộc) [12]. Pháp luật quốc tế quy định, trại giam phải sử dụng dịch vụ phiên dịch bất cứ khi nào cần thiết (Điều 51b Các quy tắc tiêu chuẩn tối thiểu về đối xử với tù nhân năm 1955) [7]. Đây là điều còn bất cập trong pháp luật Việt Nam hiện hành;

iv) Còn thiếu vắng khá nhiều quy định về đảm bảo mối quan hệ giữa phạm nhân với thân nhân; quan hệ kinh tế, dân sự; lao động, việc làm cho phạm nhân; việc trích xuất phạm nhân. Theo quy định của pháp luật quốc tế, không những phải tạo điều kiện cho phạm nhân được thiết lập và duy trì thường xuyên các mối quan hệ với gia đình mà còn trong những điều kiện, hoàn cảnh nhất định cho phép họ được về thăm nhà. Pháp luật Việt Nam hiện hành chưa đề cập đến vấn đề này. Pháp luật hiện hành không có quy định về nghiêm cấm việc lạm dụng sức lao động của phạm nhân và cũng chưa có quy định về nơi cư trú là một trong các căn cứ để tổ chức dạy nghề cho phạm nhân giúp họ có thể tìm được việc làm ở địa phương nơi cư trú sau khi mãn hạn tù. Quy định về việc trích xuất để giải quyết các giao dịch dân sự của phạm nhân trong pháp luật Việt Nam hiện hành là còn bỏ ngỏ so với pháp luật quốc tế;

v) Các quy định về an ninh sức khỏe của phạm nhân còn hạn chế, biểu hiện như: Quy định về an toàn thực phẩm cho phạm nhân chưa được quan tâm đúng mức trong Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Đạo luật này và các văn bản hướng dẫn thi hành không có quy định về việc trại giam cấp lương thực, thực phẩm hàng ngày cho phạm nhân phải có sự tham gia giám sát của đại diện phạm nhân cũng như chưa có quy định về kiểm nghiệm thực phẩm dành cho phạm nhân;

*Thứ hai*, một số quy định của pháp luật về ANCN của phạm nhân chưa bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật, như: Hiện chưa có sự đồng bộ giữa quy định trong Nghị định của Chính phủ với quy định trong Thông tư của Bộ Công an về Ban tự quản phạm nhân; Luật Thi hành án hình sự hiện hành chưa quy định về việc giám sát của đại biểu dân cử đối với thi hành án hình sự. Quy định về việc bồi dưỡng bằng tiền, hiện vật đối với phạm nhân khi lao động thêm giờ hoặc lao động trong ngày nghỉ trong Luật Thi hành án hình sự năm 2019 là chưa phù hợp với thực tiễn và đồng bộ với pháp luật chuyên ngành, thể hiện ở chỗ khi trực tiếp tham gia lao động sản xuất trong thời gian chính thức theo quy định, phạm nhân sẽ được trả một phần công lao động (điểm đ khoản 1 Điều 34) [12] nhưng trong trường hợp lao động thêm giờ hoặc lao động trong ngày nghỉ thì phạm nhân được nghỉ bù hoặc được bồi dưỡng bằng tiền, hiện vật (khoản 1 Điều 32). Đây là một điều bất cập và không đồng bộ với quy định về trả lương khi làm thêm giờ trong Bộ luật Lao động.

*Thứ ba*, một số quy định chưa theo kịp trình độ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn bảo đảm ANCN của phạm nhân trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, chưa chặt chẽ và tương thích với tiêu chuẩn của pháp luật quốc tế, cụ thể là: Từ năm 2010 đến nay, nền kinh tế của nước ta đã có những bước tăng trưởng mạnh mẽ, mức sống của người dân đã được cải thiện và nâng lên rất rõ rệt. Tuy nhiên, nhìn chung các quy định về các chế độ, chính sách về ăn, mặc, ở đối với phạm nhân không có nhiều thay đổi. Quy định về việc đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo của phạm

nhân trong Luật Thi hành án hình sự năm 2019 là chưa tương thích với pháp luật quốc tế. Quy định về khiếu nại, tố cáo của phạm nhân trong pháp luật hiện hành chưa bảo đảm tính khoa học. Quy định về việc phạm nhân được sử dụng các khoản tiền hợp pháp của mình tại trại giam là chưa phù hợp với thực tế và tương thích với pháp luật quốc tế. Các quy định của pháp luật hiện hành chưa chú ý đúng mức tới vấn đề bảo vệ phạm nhân nữ.

### *2.3. Bối cảnh mới tác động đến pháp luật về an ninh con người của phạm nhân ở Việt Nam hiện nay*

Trong điều kiện xã hội dân chủ, tiến bộ ngày nay, khi các quyền con người được thừa nhận, tôn trọng, đảm bảo, nhà nước và xã hội cần có các biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo an ninh con người của phạm nhân.

Hiện nay, các quốc gia trên thế giới đang phải đối mặt với nhiều vấn đề có tác động tới quyền con người và an ninh con người, như: vấn đề dịch bệnh, biến đổi khí hậu, hợp tác quốc tế, sức ép của các thể chế quốc tế (thành viên công ước quốc tế, vấn đề giám sát, nhân quyền,...).

Xu hướng phát triển của pháp luật nói chung là ngày càng dân chủ hóa, tạo điều kiện cho tự do và sự phát triển của con người. Trong một thế giới hội nhập, pháp luật về an ninh con người của phạm nhân của mỗi quốc gia phải tương thích với các tiêu chuẩn của pháp luật quốc tế. Yêu cầu của cuộc Cách mạng Công nghiệp (CMCN) 4.0 đang đòi hỏi pháp luật về an ninh con người của phạm nhân của mỗi quốc gia phải có những thay đổi cho phù hợp với sự phát triển của công nghệ trong bối cảnh mới.

Hiện nay, Việt Nam đã tham gia vào 7/9 Công ước quốc tế cơ bản về quyền con người (Bao gồm: Công ước quốc tế về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc năm 1965; Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị năm 1966; Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa năm 1966; Công ước về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử chống lại phụ nữ

năm 1979; Công ước chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người năm 1984; Công ước về quyền trẻ em năm 1989; Công ước về quyền của người khuyết tật năm 2006). Việt Nam đã bảo vệ thành công Báo cáo quốc gia lần thứ nhất về thực thi Công ước của Liên hợp quốc về chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người, tổ chức tại Thụy Sĩ từ ngày 14 - 15/11/2018. Việt Nam tiếp tục thực hiện nhiều khuyến nghị trong chu kỳ kiểm điểm định kỳ phổ quát lần III của Hội đồng nhân quyền quốc tế,... Việc thực hiện pháp luật về ANCN của phạm nhân trở thành một trong những nội dung quan trọng trong cam kết quốc tế và trách nhiệm quốc gia của Việt Nam trong xu hướng xây dựng nhà nước pháp quyền và hội nhập quốc tế.

Trong những năm qua, số lượng phạm nhân có xu hướng gia tăng. Thành phần, tính chất của người bị đưa vào trại giam ngày càng đa dạng, phức tạp, làm nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp về an ninh, an toàn trại giam và gây nhiều khó khăn cho công tác quản lý, giáo dục cải tạo và bảo đảm ANCN của phạm nhân. Quá trình hội nhập cũng làm cho số lượng phạm nhân là người nước ngoài tại Việt Nam tăng lên, gây khó khăn hơn trong công tác bảo đảm an ninh con người của phạm nhân nói chung, an ninh con người của phạm nhân là người nước ngoài nói riêng.

Luật Thi hành án hình sự năm 2019, thay thế Luật Thi hành án hình sự năm 2010, đã chứa đựng nhiều nội dung mới và tiến bộ về ANCN của phạm nhân. Tuy vậy, như đã phân tích ở trên, đạo luật này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan vẫn bộc lộ những hạn chế, bất cập, chưa theo kịp trình độ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và yêu cầu bảo đảm ANCN của phạm nhân trong bối cảnh CMCN 4.0 và hội nhập quốc tế.

Những vấn đề nêu trên cho thấy sự cần thiết phải hoàn thiện pháp luật về an ninh con người của phạm nhân ở Việt Nam để ngày càng tương thích với các tiêu chuẩn của pháp luật quốc tế và phù hợp với bối cảnh mới.



### 3. Một số khuyến nghị góp phần hoàn thiện pháp luật về an ninh con người của phạm nhân ở Việt Nam đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và bối cảnh phát triển mới

*Một là*, nâng cao nhận thức đối với pháp luật về ANCN của phạm nhân.

Có nhận thức đúng đắn và đầy đủ về pháp luật là cơ sở quan trọng để thực hiện nghiêm chỉnh pháp luật. Tuy nhiên, sẽ là chủ quan, duy ý chí khi cho rằng việc xóa bỏ tâm lý xa lánh, kỳ thị của xã hội đối với phạm nhân có thể được thực hiện một cách dễ dàng và nhanh chóng. Trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền, quyền con người được đề cao, ANCN của phạm nhân phải được tôn trọng và bảo đảm, do vậy cần phải nâng cao nhận thức của xã hội về ANCN của phạm nhân, làm thay đổi nhận thức và thái độ của xã hội đối với phạm nhân theo hướng tích cực, thông cảm, bao dung, độ lượng, từng bước xóa bỏ tâm lý kỳ thị, xa lánh, khinh miệt phạm nhân từ phía xã hội cũng như tâm lý tự ti, mặc cảm của phạm nhân, tạo điều kiện thuận lợi cho việc bảo đảm ANCN của phạm nhân cũng như tái hòa nhập xã hội đối với người đã chấp hành xong án phạt tù.

Cần nghiên cứu đưa nội dung pháp luật về ANCN của phạm nhân vào chương trình đào tạo chuyên ngành giáo dục, cải tạo phạm nhân các cơ sở đào tạo trong lực lượng công an. Đồng thời, phát huy vai trò của các phương tiện thông tin đại chúng cũng như các cơ quan chức năng của Bộ Công an trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về ANCN của phạm nhân để nâng cao nhận thức của xã hội đối với lĩnh vực pháp luật này. Các trại giam cần tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về các nội dung có liên quan tới ANCN của phạm nhân cho các đối tượng trong trại giam nhân bằng các hình thức phong phú, đa dạng, thiết thực, làm cho pháp luật về ANCN của phạm nhân từng bước được thấm sâu vào các nhóm đối tượng trong trại giam và được thực hiện nghiêm chỉnh trong thực tế.

*Hai là*, tiếp tục nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung các quy định về ANCN của phạm nhân. Trong đó, cần tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện Luật Thi hành án hình sự năm 2019 và các văn

bản quy phạm pháp luật khác có liên quan theo hướng cơ bản sau đây:

- Bổ sung các quy định về ANCN của phạm nhân trên các khía cạnh, nhóm phạm nhân đặc thù và trách nhiệm của các chủ thể trong bảo đảm ANCN của phạm nhân:

+ Bổ sung các nguyên tắc dân chủ, công bằng, bình đẳng trong thi hành án hình sự vào Điều 4 Nguyên tắc thi hành án hình sự trong Luật Thi hành án hình sự năm 2019 bởi khi vấn đề này được quy định trong luật sẽ góp phần làm cho tinh thần dân chủ, công bằng và bình đẳng thấm sâu vào việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật cũng như trong quá trình thực hiện các nội dung, biện pháp bảo đảm ANCN của phạm nhân của lực lượng chức năng.

+ Nghiên cứu bổ sung các quy định về việc quản lý, giam giữ phạm nhân trong tình trạng khẩn cấp và về quy mô giam giữ phạm nhân của trại giam nhằm bảo đảm an toàn cho phạm nhân. Trong thực tế có những trường hợp thân nhân phạm nhân đưa vật cấm cho phạm nhân trong khi thăm gặp. Để phòng ngừa hiện tượng này cần bổ sung quy định về việc kiểm soát an ninh đối với thân nhân phạm nhân và cá nhân khác khi thăm gặp phạm nhân. Đồng thời, quy định rõ về chủ thể khám xét đối với phạm nhân là người chuyên nghiệp, người chưa xác định rõ giới tính. Cũng cần bổ sung quy định về việc kiểm tra thân thể người chấp hành án phạt tù là nam giới do cán bộ nam thực hiện, nữ giới do cán bộ nữ thực hiện trong Luật Thi hành án hình sự năm 2019 nhằm tôn trọng nhân phẩm, danh dự của phạm nhân cũng như bảo đảm sự đồng bộ với quy định về việc kiểm tra thân thể người bị tạm giữ, người bị tạm giam trong Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam năm 2015 và tương thích với pháp luật quốc tế. Nghiên cứu bổ sung quy định về việc nghiêm cấm thực hiện các thí nghiệm y tế hay khoa học nào có thể gây nguy hại cho sức khỏe của phạm nhân, dù cho người đó đồng ý vào Điều 10 Các hành vi bị nghiêm cấm trong thi hành án hình sự trong Luật Thi hành án hình sự năm 2019 nhằm bảo đảm ANCN của phạm nhân và tương thích với pháp luật quốc tế.

+ Để nâng cao trách nhiệm của trại giam trong bảo đảm ANCN của phạm nhân cần thiết phải nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan này. Thiết nghĩ, cần bổ sung quy định về trách nhiệm tự kiểm tra của Giám thị trại giam đối với các hoạt động của trại giam, trong đó có bảo đảm ANCN của phạm nhân. Trong việc phổ biến quyền và nghĩa vụ cho phạm nhân cần bổ sung quy định về việc trong trường hợp phạm nhân là người dân tộc thiểu số hoặc phạm nhân là người nước ngoài không biết tiếng Việt thì phải có người phiên dịch để các phạm nhân này nắm bắt được quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Bổ sung quy định về việc phạm nhân được nhận tiền, đồ vật do cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến cho phạm nhân để tạo điều kiện thuận lợi cho phạm nhân trong việc nhận tiền, đồ vật do cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác gửi cho mình qua đường bưu chính hoặc bằng cách thức hợp pháp khác, đồng thời bổ sung quy định về trách nhiệm của trại giam trong việc nhận tiền, tài sản của cá nhân, cơ quan, tổ chức chuyển đến và giao cho phạm nhân. Nghiên cứu bổ sung quy định về một trong những căn cứ để tổ chức dạy nghề cho phạm nhân là nơi cư trú của phạm nhân để sau khi phạm nhân chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương có thể tìm được việc làm phù hợp, giúp ổn định cuộc sống. Quy định chặt chẽ, đầy đủ hơn về phòng, chống việc lạm dụng sức lao động của phạm nhân. Trong điều kiện mới cũng cần nghiên cứu bổ sung quy định về việc trích xuất phạm nhân để giải quyết các giao dịch dân sự cần thiết của phạm nhân, tạo điều kiện cho phạm nhân tái hòa nhập xã hội sau khi mãn hạn tù.

+ Ngoài quy định về việc phạm nhân được bảo đảm tiêu chuẩn định lượng lương thực, thực phẩm như trong Luật Thi hành án hình sự năm 2019 cũng cần bổ sung quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm cho phạm nhân và về việc phạm nhân tham gia giám sát về định lượng lương thực, thực phẩm trước khi tổ chức nấu ăn cho phạm nhân, nhằm đảm bảo lương thực, thực phẩm được cấp đúng theo quy định.

- Sửa đổi các quy định trong pháp luật hiện hành về ANCN của phạm nhân theo các hướng cơ bản sau đây:

+ Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, cụ thể là: Quy định rõ về Ban tự quản phạm nhân, về quy chế hoạt động của Ban tự quản, điều kiện, tiêu chuẩn, số lượng thành viên Ban tự quản. Sửa đổi, bổ sung quy định về giám sát việc thi hành án hình sự tại Điều 6 Luật Thi hành án hình sự năm 2019 thành: Quốc hội, Hội đồng nhân dân, đại biểu dân cử, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận giám sát hoạt động của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong thi hành án hình sự theo quy định của pháp luật. Đồng thời, cũng cần có quy định về biện pháp bảo đảm thi hành những yêu cầu của đại biểu dân cử đối với cơ quan thi hành án phạt tù trong việc bảo đảm ANCN của phạm nhân như cách quy định tại khoản 2 Điều 33 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 hay tại Điều 33 Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự năm 2015. Trong trường hợp phạm nhân lao động thêm giờ hoặc lao động trong ngày nghỉ thì có lẽ cần được trả công bằng tiền thay vì bồi dưỡng bằng tiền, hiện vật hoặc được nghỉ bù cho phù hợp với thực tiễn và đồng bộ với quy định của Bộ luật Lao động, nhằm khuyến khích phạm nhân tích cực tham gia lao động sản xuất trong quá trình chấp hành án tại trại giam, tạo điều kiện cho họ tái hòa nhập xã hội sau khi mãn hạn tù.

+ Đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và tương thích với tiêu chuẩn của pháp luật quốc tế về ANCN của phạm nhân, trong đó: Tổ chức rà soát các quy định của pháp luật về ANCN của phạm nhân, nhất là các quy định về các chế độ, chính sách về ăn, mặc, ở đối với phạm nhân để điều chỉnh các quy định này cho phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước hiện nay. Nghiên cứu sửa đổi quy định về số lượng phạm nhân trong mỗi buồng giam cho phù hợp thực tế và góp phần bảo đảm tốt hơn ANCN của phạm nhân. Bổ sung quy định về không áp dụng cùm chân đối với người bị kỷ luật là người khuyết tật nặng trở lên trong Luật Thi hành án hình sự năm 2019 để đảm bảo

đồng bộ với Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam năm 2015 và tương thích với pháp luật quốc tế. Thiết nghĩ, cần nghiên cứu cho phép phạm nhân được thực hành lễ nghi tín ngưỡng, tôn giáo thay vì chỉ được quyền sử dụng kinh sách và bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo như hiện nay. Đồng thời, cần bổ sung quy định về việc trong trường hợp phạm nhân có đơn khiếu nại, tố cáo gửi cho các cơ quan bên ngoài trại giam thì đơn khiếu nại, tố cáo đó sẽ không bị kiểm duyệt về nội dung bởi trại giam; về phạm nhân là người dân tộc thiểu số và phạm nhân là người nước ngoài không biết tiếng Việt được thực hiện việc khiếu nại, tố cáo bằng lời nói có phiên dịch cho phù hợp với tiêu chuẩn của pháp luật quốc tế. Ngoài ra, cũng cần hoàn thiện các quy định về thanh tra trong thi hành án phạt tù theo hướng phạm nhân được gặp và trao đổi các vấn đề liên quan đến an ninh con người của phạm nhân với thanh tra viên với sự không có mặt cán bộ trại giam. Cũng cần sửa đổi quy định về việc sử dụng số tiền hợp pháp mà phạm nhân nhận được tại trại giam tại khoản 2 Điều 34 Luật Thi hành án hình sự năm 2019 theo hướng mở rộng quyền định đoạt của phạm nhân bằng cách cho phép phạm nhân được gửi số tiền đó cho thân nhân, gửi ngân hàng, gửi lưu ký tại trại giam hoặc mua các tài sản có giá trị khác theo nguyện vọng của cá nhân phạm nhân. Luật Thi hành án hình sự năm 2019 đã quy định phạm nhân được tự mình hoặc thông qua người đại diện để thực hiện giao dịch dân sự theo quy định của pháp luật (điểm e khoản 1 Điều 27). Trong trường hợp phạm nhân có nguyện vọng mua tài sản quý bằng số tiền hợp pháp của mình, trại giam có thể làm trung gian để phạm nhân thực hiện được các giao dịch này. Sau đó, họ có thể gửi lưu ký tài sản đó tại trại giam.

*Ba là*, nâng cao trình độ và phẩm chất của người làm công tác xây dựng pháp luật về ANCN của phạm nhân.

Hiện nay, việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về ANCN của phạm nhân chủ yếu được giao cho Bộ Công an, có những văn bản quy phạm pháp luật được Bộ Công an giao cho Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp soạn thảo, có những văn bản giao cho Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt

buộc, trường giáo dưỡng soạn thảo. Để việc soạn thảo các quy định của pháp luật về an ninh con người của phạm nhân đảm bảo chất lượng, cán bộ soạn thảo phải vừa am hiểu lĩnh vực thi hành án phạt tù, vừa có kiến thức và kỹ năng về luật học. Thực tế chuyên ngành đào tạo của cán bộ ở các đơn vị nói trên cho thấy, có một số cán bộ được đào tạo ngành luật, không được đào tạo về chuyên ngành giáo dục cải tạo phạm nhân, có những cán bộ được đào tạo về chuyên ngành Giáo dục cải tạo phạm nhân nhưng không được đào tạo về ngành luật. Điều này đòi hỏi phải tăng cường hơn nữa công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ cán bộ làm công tác này ở cả khía cạnh am hiểu chuyên môn thực tế và kỹ năng xây dựng văn bản pháp luật. Đồng thời, phải thường xuyên giáo dục nâng cao phẩm chất của người làm công tác xây dựng pháp luật về ANCN của phạm nhân để họ có lòng bao dung, độ lượng, cảm thông với phạm nhân, từ đó đề xuất các ý tưởng hoàn thiện các quy định của pháp luật về ANCN của phạm nhân được tốt hơn.

*Bốn là*, đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu của cuộc CMCN 4.0 trong xây dựng và thực thi pháp luật về ANCN của phạm nhân, làm thay đổi quan niệm cổ hủ về thi hành án phạt tù đối với người phạm tội và cách thức quản lý, giam giữ, giáo dục cải tạo phạm nhân theo hướng áp dụng “tù tại gia” để quản lý phạm nhân, thi hành án và những ứng dụng công nghệ khác trong việc quản lý phạm nhân và bảo đảm các ANCN của phạm nhân. Việc này sẽ góp phần làm giảm chi phí và gánh nặng của nhà nước về mặt ngân sách, giúp cho phạm nhân không phải đối mặt với cơ quan công quyền và sự phức tạp của môi trường trại giam mà vẫn thi hành được bản án, quyết định của Tòa án về thi hành án phạt tù đối với mình. Tất nhiên, không phải người phạm tội nào cũng được hưởng “tù tại gia” mà phương thức thi hành án phạt tù này chỉ dành cho những đối tượng nhất định. Nếu áp dụng một cách đại trà “tù tại gia” sẽ làm mất đi ý nghĩa của công tác thi hành án phạt tù, làm giảm tính nghiêm minh của pháp luật trong đời sống xã hội. Bên cạnh đó, ứng dụng thành tựu CMCN 4.0 sẽ góp phần bảo đảm hiệu quả quản lý, công khai, minh bạch trong

quản lý phạm nhân, thúc đẩy bảo đảm tốt hơn các khía cạnh về an ninh con người của phạm nhân.

#### 4. Kết luận

Pháp luật về ANCN của phạm nhân là lĩnh vực pháp luật mới và đạt nhiều bước tiến của Việt Nam trong thời gian qua. Tuy nhiên, trước bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng mạnh mẽ, pháp luật về ANCN của Việt Nam cần được tiếp tục hoàn thiện. Dù có những đặc thù liên quan thể chế chính trị, nhưng chính sách và những bảo đảm về ANCN của phạm nhân ở Việt Nam cần tương thích với các chuẩn mực quốc tế trong một thế giới đầy biến động nhưng ngày càng tiến bộ, nhân đạo hơn, nhân văn hơn và ở đó con người là trung tâm của mọi chính sách và bảo đảm ANCN là nghĩa vụ của không chỉ quốc gia mà của cả cộng đồng quốc tế. Phạm nhân là con người, nhưng đang phải chịu những hạn chế về quyền, tự do và vì thế ANCN của họ dễ bị tổn thương, dễ bị xâm hại nếu không có hệ thống pháp luật và cơ chế thực thi hiệu quả, tiến bộ. Bảo đảm ANCN của phạm nhân không chỉ thể hiện sự nhân văn, nhân đạo, góp phần thực hiện hiệu quả chính sách phòng ngừa tội phạm, giúp phạm nhân sớm tái hòa nhập cộng đồng mà còn thể hiện sự ưu việt của chế độ, góp phần xây dựng thành công Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và đặc biệt, giúp Việt Nam tự tin hội nhập mạnh mẽ vào một thế giới hiện đại, văn minh.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] C. Paulussen, M. Scheinin, *Human Dignity and Human Security in Times of Terrorism*, TMC Asser Press, 2020.
- [2] M. Kaldor, *Human Security: A Relevant Concept?* <https://www.taylorfrancis.com/books/9780203965955> (accessed on: September 10<sup>th</sup>, 2022).
- [3] *Human Security: Concepts and Implications*/ Taylor & Francis, 2007.
- [4] UNDP, *Human Development Report*, New York, Oxford University Press, 1994.
- [5] Chính phủ, Nghị định số 117/2011/NĐ-CP, ngày 15/12/2011 quy định về tổ chức quản lý phạm nhân và chế độ ăn, mặc, ở, sinh hoạt, chăm sóc y tế đối với phạm nhân.
- [6] Chính phủ, Nghị định số 133/2020/NĐ-CP, ngày 09/11/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi hành án hình sự.
- [7] Liên Hợp quốc, *Các quy tắc tiêu chuẩn tối thiểu về đối xử với tù nhân*, 1955.
- [8] Liên Hợp quốc, *Những nguyên tắc cơ bản trong việc đối xử với tù nhân*, 1990.
- [9] Bộ Công an, Thông tư số 36/2011/TT-BCA, ngày 26/5/2011 về Nội quy trại giam.
- [10] Bộ Công an, Thông tư số 17/2020/TT-BCA, ngày 18/02/2020 về Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân.
- [11] Liên Hợp quốc, *Tập hợp các nguyên tắc về bảo vệ tất cả những người bị giam cầm hay bị cầm tù dưới bất kỳ hình thức nào*, 1988.
- [12] Quốc hội, *Luật Thi hành án hình sự*, 2019.